## ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

## Số: **773** /OĐ-UBND

## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk nông, ngày 27 tháng 5 năm 2019

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường

## CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 818/QĐ-BTNMT ngày 03/4/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 146/TTr-STNMT ngày 21 tháng 5 năm 2019,

## QUYÉT ĐỊNH:

- Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Điều 2. Giao Văn phòng UBND tỉnh cập nhật lại thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và niêm yết, công khai tại Trung tâm Hành chính công.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 🕪

### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm soát TTHC VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Luu: VT, KTN, TTHCC, NCKSTT.

KT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH



# VÀ THỦ TỰC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BÔ TRONG LĨNH VỰC ĐO ĐẠC, BẢN ĐÔ VÀ THÔNG TIN ĐỊA LÝ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẨN LÝ CỦA SỐ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG DANH MỤC THỦ TỰC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; THỦ TỰC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THỂ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 773 /QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

- hành chính	i nann pnan, so tượng no so	dan tự thực mặc, thời gian giai quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	chú
Lĩnh vực đo đạc bản đồ					
1. Về cấp giấy a phép hoạt	giấy a) Thành phần hồ sơ: hoạt a.1) Về cấp giấy phén hoạt động đo đạc và	1. Trình tự thực hiện: a) Đối với tổ chức:	a. Về cấp giấy phén/ bổ sung	- Luật Đo đạc và bản đồ ngày	
do dạc và	bản đồ	Tổ chức chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy	nội danh mục		
	a.1.1) Hồ sơ của tổ chức trong nước đề nghị cấp	định nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính	hoạt động đo	- Nghị định số	
ω)	giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ bao gồm: -	công - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	đạc và bản đồ:	27/2019/ND-	
Ŧ	Don đề nghị hoặc tệp tin chứa đơn đề nghị cấp		Mức phí cấp		
31)	giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ theo Mẫu		giấy phép/bổ		
S	số 10 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số		sung danh mục	Chính phủ quy	
(V	27/2019/NĐ-CP;	- Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	hoạt động đo	định chi tiết một	
ı	- Bản sao hoặc tệp tin chụp bản chính quyết định	theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.	đạc và bản đồ	số diều của Luật	,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,
5	quy định chức năng, nhiệm vụ hoặc Giấy chứng	- Đối với trường hợp đã triển khai dịch vụ	dược quy định	đo đạc và bản	
п	nhận đăng ký doanh nghiệp;	công trực tuyển mức độ 3, 4 thì thực hiện	tại Thông tư số	đồ;	
•	Bản sao hoặc tệp tin chụp bản chính văn bằng	theo địa chỉ: motcua.daknong.gov.vn	34/2017/TT-	- Thông tư số	
t	tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành về	hoặc địa chỉ trực tuyển đã được Bộ,	BTC ngày	34/2017/TT-	
Ö	đo đạc và bản đô, bản khai hoặc tệp tin bản khai	ngành triển khai dịch vụ công trực tuyến	21/4/2017 của	BTC, ngày	
5	quá trình công tác của người phụ trách kỹ thuật	b) Đối với cơ quan nhà nước:	Bộ Tài chính	21/4//2017 của	
	theo Mẫu số 12 Phụ lục I ban hành kèm theo	Bước 1: Nộp hồ sơ	quy định múc	Bộ Tài	
	Nghị định số 27/2019/NĐ-CP hoặc chứng chỉ	Trung tâm Hành chính công có trách nhiệm	thu, chế độ thu,	chínhQuy định	
Ч	hành nghề đo đạc và bản đồ Hạng I, hợp đồng lao	tiếp nhận hồ sơ kiểm tra thành phần hồ sơ:	quản lý và sử	mức thu, chế độ	
ģ	động hoặc quyết định tuyển dụng, quyết định bố	Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết	dụng phí thẩm	thu, nộp, quản lý	
u	nhiệm của người phụ trách kỹ thuật;	giấy hẹn trả kết quả cho tổ chức; Trường	định cấp giấy	và sử dụng phí	
,	- Bản sao hoặc tệp tin chụp bản chính văn bằng,	hợp hồ sơ còn thiếu, hoặc không hợp lệ thì	phép hoạt động	thẩm định cấp	
S	chứng chỉ chuyên môn về đo đạc và bản đô, hợp	công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để tổ	đọ đạc và bản	giấy phếp hoạt	
D C	đồng lao động hoặc quyết định tuyến dụng của	chức bổ sung hồ sơ theo quy định; Hồ sơ	đô.	động đo đạc và	

các nhân viên kỹ thuật đo đạc và bản đô;

- Bản sao hoặc tệp tin chụp bản chính hóa đơn hoặc giấy tờ chứng minh sở hữu hoặc quyền sử dụng phương tiện đo, thiết bị, phần mềm, công nghệ đo đạc và bản đồ.

- a.1.2) Hồ sơ của nhà thầu nước ngoài đề nghị cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ bao gồm:
- Đơn đề nghị hoặc tệp tin chứa đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ theo Mẫu số 11 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 27/2019/NĐ-CP;
- Bản sao hoặc tệp tin chụp bản chính quyết định trúng thầu (hoặc quyết định được chọn thầu) của chủ đầu tư, trong đó có nội dung về đo đạc và bản đồ thuộc danh mục hoạt động đo đạc và bản đồ phải có giấy phép;
- Bản sao hoặc tệp tin chụp bản chính văn bằng, chứng chỉ chuyên môn về đo đạc và bản đồ, giấy phép lao động do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam đối với nhân viên kỹ thuật là người nước ngoài; hoặc văn bằng, chứng chỉ chuyên môn về đo đạc và bản đồ, họp đồng lao động của các nhân viên kỹ thuật đo đạc và bản đồ là người Việt Nam phù họp với số lượng và trình độ chuyên môn trong hồ sơ dự thầu đã trúng thầu hoặc hồ sơ được chọn thầu;
- Bản sao hoặc tệp tin chụp bản chính hóa đơn hoặc giấy tờ chứng minh sở hữu hoặc quyền sử dụng phương tiện đo, thiết bị, phần mềm, công nghệ đo đạc và bản đổ phù hợp với hồ sơ dự thầu đã trúng thầu hoặc hồ sơ được chọn thầu.
- a.2) Về cấp bổ sung danh mục hoạt động đo đạc và bản đồ

không thuộc thẩm quyền thì hướng dẫn người nộp đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

 Bước 2: Tiếp nhận hồ sơ
 Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra tính pháp lý và nội dung của hồ sơ :

+ Trường họp nội dung hồ sơ có sai sót, không đủ điều kiện giải quyết trong thời hạn 02 ngày làm việc, Sở Tài nguyên và Môi trường làm văn bản hướng dẫn bổ sung hồ sơ.

+ Hồ sơ lập đầy đủ, đúng quy định thì thực hiện giải quyết hồ sơ.

- Bước 3: Thẩm định hồ sơ

Trong thời hạn 06 ngày làm việc, Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, lập biên bản thẩm định.

 3.1. Gửi biên bản thẩm định cho Trung tâm Hành chính công.

Trường hợp tổ chức không đạt điều kiện co quan tiếp nhận có trách nhiệm thông báo, nêu rõ lý do không đạt và trả hồ sơ cho tổ chức đề nghị cấp giấy phép.

- \* Trung tâm Hành chính công trả biên bản thẩm định hồ sơ cho tổ chức theo các hình thức sau:
- + Trả trực tiếp cho tổ chức tại Trung tâm Hành chính công;
- + Trả kết quả qua đường bưu chính theo đề nghị của tổ chức (Phí dịch vụ bưu chính do tổ chức chi trả).
- \* Những điểm cần lưu ý: Trung tâm Hành chính côngthông báo cho tổ chức nộp phí thẩm định theo quy định và gửi phiếu nộp

b. Về gia hạn/
cấp đổi giấy
phép hoạt động
đo đạc và bản
đồ: Không quy
định mức phí
hoặc lệ phí phải
nôp.

- Đơn đề nghị hoặc tệp tin chứa đơn đề nghị cấp bổ sung danh mục hoạt động đo đạc và bản đô theo Mẫu số 13 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 27/2019/NĐ-CP;
  - Bản sao hoặc tệp tin chụp bản chính văn bằng, chứng chỉ chuyên môn về đo đạc và bản đồ, hợp đồng lao động hoặc quyết định tuyển dụng của các nhân viên kỹ thuật đo đạc và bản đồ được bổ
- Bản sao hoặc tệp tin chụp bản chính hóa đơn hoặc giấy tờ chứng minh sở hữu phương tiện đo, thiết bị, phần mềm, công nghệ đo đạc và bản đồ được bổ sung;
  - Bản gốc giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ đã được cấp.

## a.3) Về gia hạn giấy phép hoạt động đo đạc và

a.3.1) Hồ so của tổ chức trong nước đề nghị gia hạn giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ bao gồm:

- Đơn đề nghị gia hạn giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ theo Mẫu số 14 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 27/2019/NĐ-CP;
  - Bản gốc giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ đã được cấp.
- a.3.2) Hồ sơ của nhà thầu nước ngoài đề nghị gia hạn giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ bao gồm:
- Đơn đề nghị gia hạn giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ theo Mẫu số 14 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 27/2019/NĐ-CP;
- Bản gốc giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ đã được cấp;
- · Bản sao có xác thực các văn bản của chủ đầu tư

tiền cho Sở Tài nguyên và Môi trường.

3.2. Sau khi tổ chức nộp phí thẩm định hồ sơ theo quy định, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi biên bản thẩm định kèm theo hồ sơ cho Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam.

2. Thời gian giải quyết: Không quá 06 ngày (không kể thời gian tổ chức thực hiện nghĩa vụ tài chính; không kể thời gian chuyển hồ sơ qua đường bưu điện), kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lễ, trong đó:

ngày nhận hồ sơ hợp lệ, trong đó:
• Sở Tài nguyên và Môi Trường: 5,5 ngày;
• Trung tâm Hành chính công: 0,5 ngày.

.2	
Về cấp chứng chỉ hành nghệ đo đạc và bản đồ hạng II	
a.1) Về cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II:  - Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề theo Mẫu số 17 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 27/2019/NĐ-CP; kèm theo 01 ảnh màu cỡ 4x6 cm có nền màu trắng;  - Bản sao văn bằng, chứng chỉ về chuyên môn do cơ sở đào tạo hợp pháp cấp; giấy chứng nhận đủ sức khỏe hành nghiệm nghề nghiệp theo Mẫu số 18 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 27/2019/NĐ-CP;  - Bản sao giấy tờ chứng minh là người được miễn sát hạch kiến thức chuyên môn, kiến thức pháp luật.  a.2) Về gia hạn chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II:	về việc gia hạn thời gian thực hiện gòi thầu.  a.4) Về cấp lại giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ  - Đơn đề nghị cấp lại giấy phép giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ theo Mẫu số 14 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 27/2019/NĐ-CP.  a.5) Về cấp đổi giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ  - Đơn đề nghị cấp đổi giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ theo Mẫu số 14 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 27/2019/NĐ-CP;  - Giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ đã được cấp.  b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
a) Đối với cá nhân: - Chuẩn bị đây đủ hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công. Địa chỉ: Số 01, Đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đák Nông Thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ Đối với trường hợp đã triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thì thực hiện theo địa chỉ trực tuyến đã được Bộ, ngành triển khai dịch vụ công trực tuyến. b) Đối với cơ quan nhà nước: - Bước 1: Nộp hồ sơ Trung tâm Hành chính công có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ kiểm tra thành phần hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ,	
Chưa quy định (khi có quy định về thu phí. TTHCC thực hiện thu phí theo quy định)	
- Luật Đo đạc và bản đồ ngày 14/6/2018; - Nghị định số 27/2019/NĐ-CP, ngày 13/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số diều của Luật đo đạc và bản đồ;	

- Đơn đề nghị gia hạn chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ theo Mẫu số 17 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 27/2019/NĐ-CP:
  - hoặc chứng nhận liên quan đến việc cập nhật kiển thức theo Mẫu số 20 Phu lục I ban hành kèm theo Nghị định số 27/2019/NĐ-CP liên quan đến Bản khai tham gia hoạt động đo đạc và bản đồ nội dung hành nghề trong khoảng thời gian 03 năm trước thời điểm chứng chỉ hết han;
    - Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện theo quy định;
- Bản gốc chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ đã được cập.

## a.3) Về cấp lại chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II:

- Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề theo màu chụp từ bản chính đơn đề nghị cấp lại chứng đinh số 27/2019/ND-CP; kèm theo ảnh màu cỡ chỉ hành nghề kèm theo ảnh màu cỡ 4x6 cm có Mẫu số 17 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị 4x6 cm có nên màu trắng hoặc tệp tin chứa ảnh nền màu trắng;

## a.4) Về cấp đổi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đô hạng II:

- màu chụp từ bản chính đơn đề nghị cấp lại chứng Mẫu số 17 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 27/2019/NĐ-CP; kèm theo ảnh màu cỡ 4x6 cm có nền màu trắng hoặc tệp tin chứa ảnh chỉ hành nghề kèm theo ảnh màu cỡ 4x6 cm có - Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề theo nên màu trăng;
- Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ đã được

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ giấy kèm theo

hợp lệ thì viết giấy hẹn trả kết quả cho tổ chức; Trường hợp hồ sơ còn thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để tổ chức bổ sung hồ sơ theo quy định; Hồ sơ không thuộc thâm quyền thì hướng dẫn người nộp đến cơ quan có thầm quyền giải quyết

- Bước 2: Tiếp nhận hồ sơ

Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra tính pháp lý và nội dung của hồ sơ:

+ Trường hợp nội dung hồ sơ có sai sót, không đủ điều kiện giải quyết Sở Tài nguyên và Môi trường làm văn bản hướng dẫn bổ sung hồ sơ. + Hồ sơ lập đầy đủ, đúng quy định thì

thực hiện giải quyết hồ sơ.

Bước 3: Cấp chúng chỉ

3.1. Cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II:

Tài Sau thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày đăng tải kết quả sát hạch và xét cấp Sô chứng chỉ hành nghệ theo quy định tại nguyên và Môi trường ký, cấp chứng chỉ khoản 6 Điều 44 Nghị định 27/2019/ND-CP, Giám đốc hành nghệ đo đạc và bản đồ.

thông báo, nêu rõ lý do không cấp chứng cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ, Sở Tài nguyên và Môi trường phải Trường hợp cá nhân không đạt điều kiện 3.2. Gia hạn/cấp lại/cấp đổi chứng chỉ Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể chỉ cho cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ. hành nghề đo đạc và bản đô hạng II:

											bộ hồ sơ đối với trường hợp gia hạn/cấp lại/cấp đổi chúng chỉ.
<ul> <li>Sơ Tai nguyên và Môi Trường: 2,3 ngày;</li> <li>Trung tâm Hành chính công: 0,5 ngày.</li> </ul>	Tài nguyên và Môi trường kỳ, gia hạn/cấp lại/cấp đổi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ.	nghề đo đạc và bản đồ hạng II: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Giám đốc Sở	ngày; • Trung tâm Hành chính công: 0,5 ngày. b. Gia hạn/cấp lại/cấp đổi chứng chỉ hành	<ul> <li>sở Tài nguyên và Môi Trường: 9,5</li> </ul>	bản đồ hạng II: Sau thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày đặng tải bất quả cát hạch và vát cấn	nghị cập phép.  2. Thời gian giải quyết: a. Cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và	có trách nhiệm thông báo, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân đề	- Bước 5: Trung tâm Hành chính công Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, TTHCC	công Sở Tài nguyên và Môi trường gửi chứng	đo đạc và bản đồ Bước 4: Chuyển Trung tâm Hành chính	Tài nguyên và Môi trường ký, gia hạn/cấp lại/cấp đổi chứng chỉ hành nghề

### /

# DANH MỤC THỬ TỰC HÀNH CHÍNH THAY THẾ

STT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	Thẩm định hồ sơ cấp Giấy phép đo đạc và bản đồ	- I nật Đo đạc và hản đồ noày 14 tháng 6 năm 2018:	
2		יחתו כי חתו היה את התו מה יוצת ו היותום היה היה היה היה היה היה היה היה היה הי	
	Thẩm định hồ sơ cấp bổ sung nội dung Giấy phép đo	- Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2019 của	
	đạc và bản đồ	Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và	
		bản đồ	

